TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Y** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2018/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Kiều H – Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 2X, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức L – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 2X, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 469 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Kiều H và anh Nguyễn Đức L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung:

Chị Vũ Thị Kiều H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Thu U – sinh ngày 30-12-200X và cháu Nguyễn Vũ Ngọc S- sinh ngày 07-

4-201X cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho hai cháu. Kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2018.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị Vũ Thị Kiều H có đơn yêu cầu Thi hành án mà anh Nguyễn Đức L chưa thi hành số tiền cấp dưỡng nêu trên thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Vũ Thị Kiều H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0000468 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND thành phố Y;*
- *Chi cục THADS TP Y;*
- *UBND phường M, TP Y;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; TA.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa